

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH SƠN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35/2022/HS-ST**  
Ngày 02/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quang Toại.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thạch và ông Bùi Tấn Ba.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Tương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1/ NGUYỄN HỒNG T**, sinh ngày 28/7/1991 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn V, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông (chưa xác định) và con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972; vợ: Bùi Thị Tố Nga, sinh năm 2002; con: 02 con, sinh năm 2020 và 2021.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 11/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 07 (Bảy) năm về tội “*Cướp tài sản*” theo Bản án 23/2011/HSST;

+ Ngày 30/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án 15/2011/HSST và tổng hợp hình phạt của Bản án số 23/2011/HSST ngày 11/7/2011 bị cáo chấp hành hình phạt là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ngày 16/8/2011 và ngày 20/4/2012 bị cáo chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm của hai Bản án nói trên.

Ngày 12/02/2018, bị cáo T đã chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa

án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2021 đến nay, đang bị tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

**2/ NGUYỄN PHÚ H**, sinh ngày 27/8/1988 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Buôn bán, sửa chữa điện thoại di động; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú H, sinh năm 1961 và con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963; vợ: Lê Thị Thu K, sinh năm 1996; con: 01 con, sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2022 đến ngày 17/02/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:**

**1/ Anh Trần Huy H**, sinh năm 1981;

Hộ khẩu thường trú: Số 313/11 đường N, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Số 988/47/4/26B đường X, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**2/ Ông Vũ Văn Ấ**, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Số 41/33/2/9 phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**3/ Anh Lê Chiến Th**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số 808, E13 đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**4/ Anh Hoàng Văn K**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số 12, Lô C đường N, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**5/ Anh Bùi Văn V**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số 828/19/26/24 B, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**6/ Anh Phạm Thế Đ**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số 07A N, phường 1, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu .

**7/ Anh Trần Văn H**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Số 5/1/23 P, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**8/ Anh Trần C**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số 17/23/5 đường T, phường H , thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**9/ Anh Nguyễn Minh T**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số 622/61 đường C, phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tất cả người bị hại đều vắng mặt không có lý do.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**1/ Anh Lê Vũ H**, sinh năm 1986, Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt;

Địa chỉ: Số 212 đường P, tổ dân phố X, thị trấn C, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

**2/ Chị Trần Hồng H**, sinh năm 1997, vắng mặt;

Địa chỉ: Số 296 đường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

**3/ Bà Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1972, có mặt;

**4/ Chị Bùi Thị Tố N**, sinh năm 2002; Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: thôn V, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

**5/ Chị Huỳnh Thị N**, sinh năm 2000, có mặt;

Nơi cư trú: thôn V, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Bị cáo NGUYỄN HỒNG T (sau đây gọi tắt là: bị cáo T) và bị cáo NGUYỄN PHÚ H (sau đây gọi tắt là: bị cáo H) không quen biết nhau.

Bị cáo T cần tiền tiêu xài nhưng không có việc làm nên vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/11/2021, bị cáo T điều khiển xe máy hiệu Wave Alpha biển kiểm soát 76C1 - 72385 đến địa bàn xã B, huyện S tìm nơi có tài sản để trộm cắp. Bị cáo T phát hiện khu Villa thuộc Công ty TNHH MTV Công nghiệp T tại thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi dễ đột nhập trộm cắp nên tắt đèn xe và điều khiển xe máy tiến đến gần tường rào rồi cất giấu xe mô tô, leo trèo vào trong. Bị cáo T lên vào các phòng ở của khu Villa để tìm phòng sơ hở, đột nhập, bị cáo T phát hiện các phòng 202, 204, 205, 206 không khóa cửa nên len lút mở cửa chính đi vào bên trong các phòng trộm cắp tài sản của các bị hại gồm: Trần Huy H, Vũ Văn Ấ, Lê Chiến Th, Hoàng Văn K, Bùi Văn V, Phạm Thế Đ, Trần Văn Hào, Trần Cường, Nguyễn Minh Tân (đều là thuyền viên của Tàu Côn Sơn đang neo đậu sửa chữa tại Cảng của Công ty TNHH MTV Công nghiệp T). Qua trình báo của các bị hại đang có mặt khi khám xét hiện trường thì xác định tài sản bị cáo T trộm cắp, gồm có: 01 điện thoại Samsung Galaxy note 10; 01 điện thoại Xiami Redmi Note 10 Pro; 02 điện thoại Iphone 7 Plus; 4/ 01 điện thoại OPPO A5; 01 điện thoại Black View; 01 điện

thoại Samsung J7; 01 điện thoại Samsung Note 10 Live; 01 máy tính bảng Ipad A76; 01 máy tính xách tay Lenovo và tiền mặt 2.000.000đồng (*Hai triệu đồng*).

Sau khi chiếm đoạt tài sản, bị cáo T bỏ tài sản trộm cắp được vào trong túi máy tính xách tay mang ra ngoài theo hướng đột nhập mang về nhà cất giấu.

Sáng cùng ngày, các thuyền viên Tàu Côn Sơn phát hiện mất trộm tài sản nên trình báo sự việc cho Công an. Tuy nhiên, trong quá trình kiểm tra tài sản, Trần Huy H không thấy 01 điện thoại Samsung Galaxy A72 nên ngoài những tài sản do bị cáo T trộm cắp thì còn phát sinh thêm tài sản là 01 điện thoại Samsung Galaxy A72. Đến ngày 24/12/2021, Trần Huy H dọn phòng, phát hiện 01 điện thoại Samsung Galaxy A72 vẫn còn nên đã có đơn xin trình báo về việc tìm thấy tài sản gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn.

Khoảng 10 giờ 00 ngày 29/11/2021, bị cáo T mang 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Redmi Note 10 Pro và 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 10 đến tiệm mua bán, sửa chữa điện thoại di động Phú Hưng gặp bị cáo H. Tại đây, bị cáo T thuê bị cáo H chạy lại hệ điều hành để mở khóa màn hình điện thoại, bị cáo H đồng ý rồi nhận máy để kiểm tra, dù phát hiện máy bị khóa màn hình, trên màn hình cài hình nền của người đàn ông không phải là T nhưng bị cáo H vẫn sử dụng phần mềm để chạy lại hệ điều hành máy. Sau khoảng 01 giờ 00 phút, bị cáo H hoàn thành việc bẻ khóa màn hình cảm ứng, khi đưa điện thoại lại cho bị cáo T thì bị cáo T hỏi bán điện thoại cho bị cáo H là người có kinh nghiệm trong việc sửa chữa, mua bán điện thoại đã qua sử dụng nên bị cáo H chỉ mua 01 điện thoại Redmi Note 10Pro với giá 3.500.000đồng, vì máy dễ bán lại. Bị cáo T đồng ý bán, do bị cáo T đã bán lại điện thoại cho bị cáo H với giá mà bị cáo H mong muốn nên bị cáo H không lấy tiền công bẻ khóa màn hình, bị cáo T nhận tiền và mang điện thoại Samsung Galaxy Note 10 bỏ đi.

Sau đó, bị cáo T mang điện thoại Samsung Galaxy Note 10 đến tiệm điện thoại Vũ Hưng, ở tổ dân phố X, thị trấn C, huyện S gặp Lê Vũ H là chủ tiệm. Tại đây, bị cáo T bán điện thoại, sau khi đưa điện thoại cho Lê Vũ H xem, thấy điện thoại không bị khóa, máy hoạt động bình thường nên Lê Vũ H đồng ý mua điện thoại với giá 4.800.000đồng, bị cáo T đồng ý bán và nhận.

Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, bị cáo T tiếp tục mang 02 điện thoại gồm: 01 điện thoại Iphone 7 và 01 điện thoại Iphone 7 Plus đến tiệm mua bán, sửa chữa điện thoại Phú Hưng gặp bị cáo H để thuê chạy lại hệ điều hành, bẻ khóa màn hình của máy. bị cáo H kiểm tra máy, phát hiện máy bị khóa màn hình và có hình nền khác không phải bị cáo T nhưng vẫn nhận máy để bẻ khóa màn hình. Mặc dù, bị cáo H đã dùng nhiều phần mềm để tác động vào hệ điều hành máy nhưng do bảo mật của dòng điện thoại tốt nên bị cáo H không thể bẻ khóa màn hình. Đến khoảng 10 giờ 00 ngày 30/11/2021, bị cáo T quay lại tiệm điện thoại Phú Hưng để nhận máy nhưng bị cáo H nói không bẻ khóa được thì bị cáo T nói với bị cáo H muốn bán lại 02 điện thoại nêu trên cho bị cáo H nhưng bị cáo H không mua vì máy điện thoại bị khóa màn hình sẽ khó bán lại cho khách. Bị cáo T cất 02 điện thoại nêu trên rồi tiếp tục lấy ra 03 điện thoại gồm: 01 điện thoại OPPO A5, 01

điện thoại Samsung Note 10 Lite và 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 để thuê bị cáo H tiếp tục bẻ khóa màn hình. bị cáo H dùng phần mềm bẻ khóa 03 máy điện thoại trên trong khoảng 02 giờ và đã bẻ khóa thành công 03 máy điện thoại. Trong cùng ngày, bị cáo T đến nhận máy và tiếp tục nói bán lại 03 điện thoại trên cho bị cáo H. bị cáo H chỉ đồng ý mua 01 điện thoại OPPO A5 với giá 2.000.000đồng và 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 với giá 1.700.000đồng, riêng điện thoại Samsung Note 10 Lite, bị cáo H không mua vì không thỏa thuận được giá với bị cáo T. Nhận tiền xong, bị cáo T cầm 03 điện thoại không bán được cho bị cáo H rồi bỏ đi, bị cáo H mua được máy điện thoại nên không lấy tiền công bẻ khóa màn hình của bị cáo T.

Sau khi về nhà, bị cáo T lấy các tài sản trộm cắp còn lại gồm: 01 điện thoại Samsung Note 10 Lite; 01 điện thoại Vsmart Joy3; 01 điện thoại Iphone 7; 01 điện thoại Iphone 7 Plus; 01 Ipad Gen 6 bỏ vào túi máy tính xách tay rồi điều khiển xe máy đến thành phố Quảng Ngãi để tiêu thụ. Bị cáo T đến khu vực phía Nam cầu Trà Khúc – thành phố Quảng Ngãi thì thấy có 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch mua thiết bị điện tử dạo nên gọi lại và bán 01 điện thoại Vsmart Joy3, 01 điện thoại Iphone 7 Plus, 01 điện thoại Samsung Note 10 Lite cho người này với giá 4.500.000đồng.

Tiếp đó, T tiếp tục đem 01 điện thoại Iphone 7 và 01 Ipad Gen 6 đến tiệm điện thoại “Râu Store”, tại số 296 đường Quang Trung, thành phố Quảng Ngãi gặp Chị Trần Hồng H, sinh năm 1997, ở thị trấn L, huyện T là chủ tiệm điện thoại gửi điện thoại để bẻ khóa và sửa chữa.

Đến ngày 01/12/2021, bị cáo T cùng vợ là Bùi Thị Tố N đi lên nhà cha, mẹ vợ để sinh sống, lẫn trốn cơ quan pháp luật. Khi đi, bị cáo T mang theo 01 điện thoại Black View, 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo, 01 cục sạc máy tính, 01 chuột máy tính. Đến ngày 10/12/2021, bị cáo T bị Cơ quan Cảnh sát cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn triệu tập làm việc khi đang lẫn trốn tại xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo NGUYỄN HỒNG T tại xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng thu giữ tang vật trong vụ trộm cắp là 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo; 01 chuột máy tính hiệu Dell; 01 cục sạc máy tính xách tay hiệu Lenovo; 01 điện thoại BackView; 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 5.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục cho NGUYỄN HỒNG T xác định địa điểm tiêu thụ tài sản, kết quả bị cáo T xác định được địa điểm tiêu thụ tài sản là tiệm điện thoại di động Phú Hưng và tiệm điện thoại Vũ Hưng tại thị trấn C. Tuy nhiên, tại thời điểm trên các điện thoại đã được chủ tiệm điện thoại bán cho khách mua hàng nên không thu hồi được. Tại tiệm điện thoại di động “Râu Store” thu hồi được tang vật là 01 máy tính bảng Ipad Gen 6 và 01 điện thoại Iphone 7.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định được tài sản do bị cáo T chiếm đoạt như liệt kê dưới đây và yêu cầu định giá tài sản. Tại Bản kết luận ngày 15/12/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Sơn kết luận giá trị tài sản do bị cáo T chiếm đoạt như sau:

- 1/ 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy note 10, trị giá 8.000.000đồng.
  - 2/ 01 (một) điện thoại Redmi Note 10 Pro, trị giá 3.500.000đồng.
  - 3/ 01 (một) điện thoại Samsung A72, trị giá 5.000.000đồng.
  - 4/ 01 (một) máy tính bảng Ipad Gen 6, trị giá 6.000.000đồng.
  - 5/ 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus, trị giá 4.800.000đồng.
  - 6/ 01 (một) điện thoại Vsmart Joy3, trị giá 3.000.000đồng.
  - 7/ 01 (một) điện thoại OPPO A5, trị giá 1.500.000đồng.
  - 8/ 01 (một) điện thoại BlackView, trị giá 1.800.000đồng.
  - 9/ 01 (một) điện thoại Iphone 7, trị giá 3.500.000đồng.
  - 10/ 01 (một) điện thoại Samsung A7 (2018), trị giá 2.500.000đồng.
  - 11/ 01 (một) máy tính hiệu Lenovo màu đen, trị giá 5.500.000đồng.
  - 12/ 01 (một) điện thoại Samsung Note 10 Lite, trị giá 6.500.000đồng.
- Tổng cộng: 51.600.000đồng (*Năm mươi một triệu, sáu trăm ngàn đồng*).

Tuy nhiên, ngày 24/12/2021 Anh Trần Huy H có đơn trình báo không bị mất trộm điện thoại Samsung Galaxy A72, trị giá 5.000.000đồng vì đã tìm kiếm được khi dọn, dẹp phòng ở nên giá trị tài sản bị chiếm đoạt được xác định lại là: 46.600.000đồng (*bốn mươi sáu triệu, sáu trăm ngàn đồng*).

Tại bản kết luận ngày 28/02/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Sơn tiếp tục định giá bổ sung tài sản do bị cáo T chiếm đoạt và kết luận như sau: 01 chuột máy tính hiệu DELL, trị giá: 90.000đồng và 01 cục sạc máy tính hiệu LENOVO, trị giá 120.000đồng; tổng cộng: 210.000đồng (*hai trăm mười ngàn đồng*).

Ngoài ra, bị cáo T còn trộm cắp tiền mặt, với số tiền là 2.000.000đồng (*hai triệu đồng*) của Hoàng Văn K nên giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt tổng cộng là: **48.810.000đồng** (*bốn mươi tám triệu, tám trăm mười ngàn đồng*).

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập và làm việc với NGUYỄN PHÚ H, Nguyễn Vũ H, Trần Hồng H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo NGUYỄN PHÚ H đã thừa nhận đã mua 03 (ba) điện thoại di động nói trên, phù hợp với lời khai của bị cáo T. bị cáo H thừa nhận dù nhận thức được 03 (ba) điện thoại di động mà bị cáo T mang đến bán là tài sản do phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua để bán lại kiếm lời; 03 (ba) chiếc điện thoại di động do bị cáo T bán cho bị cáo H được Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Sơn định giá là: 7.500.000đồng (*bảy*

triệu, năm trăm ngàn đồng). bị cáo H bán lại 03 (ba) chiếc điện thoại nêu trên cho khách hàng (không xác định được nhân thân lai lịch người mua điện thoại) và thu lợi bất chính mỗi điện thoại 50.000đồng, tổng cộng là 150.000đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-BS ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo NGUYỄN HỒNG T về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo NGUYỄN PHÚ H về tội “**Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có**” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo NGUYỄN HỒNG T về tội “**Trộm cắp tài sản**” và NGUYỄN PHÚ H về tội “**Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có**” và đề nghị Hội đồng xét xử:

**Đối với bị cáo NGUYỄN HỒNG T:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

*Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Đối với bị cáo NGUYỄN PHÚ H:** Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

*Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

***Về xử lý vật chứng:***

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả lại tài sản gồm:

01 máy tính Lenovo màu đen; 01 cục sạc máy tính hiệu Lenovo; 01 chuột máy tính có dây hiệu Dell cho chủ sở hữu hợp pháp là Anh Hoàng Văn K.

01 máy tính bảng Ipad Gen 6 cho Anh Trần Huy H.

01 điện thoại BlackView màu đen cho Anh Phạm Thế Đ.

01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen cho anh Trần Đức Hào.

01 điện thoại Samsung Galaxy Note 5 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Th (là mẹ ruột NGUYỄN HỒNG T).

+ Đối với 01 áo sơ mi nam ngắn tay màu xám và 01 quần Jean nam màu xanh, bị cáo T xác định là trang phục mà bị cáo mặc khi trộm cắp tài sản vào ngày 29/11/2021 tại khu Villa thuộc Công ty TNHH MTV Công nghiệp T. Tại phiên tòa, bị cáo T khai không yêu cầu nhận lại bộ quần, áo nêu trên nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với NGUYỄN PHÚ H đã bán 03 điện thoại di động do bị cáo T trộm cắp mà có, thu lợi bất chính số tiền 150.000đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên sung

ngân sách nhà nước. Ngày 01/6/2022, NGUYỄN PHÚ H đã tự nguyện giao nộp số tiền nói trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn theo Biên lai thu tiền số 0000573 nên tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76C1 – 72385 do bị cáo NGUYỄN HỒNG T dùng để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là tài sản thuộc quyền sở hữu của Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 2000, trú tại thôn V, xã B, huyện S. Bị cáo T chỉ mượn xe để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo T sử dụng xe mô tô nêu trên đi trộm cắp tài sản thì chị N không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ xe là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

#### ***Về trách nhiệm dân sự:***

Ngày 29/12/2021, bà Nguyễn Thị Th là mẹ ruột của bị cáo T bồi thường thiệt hại tài sản không thu hồi lại được cho các bị hại, gồm: Anh Trần Huy H, Vũ Văn Ấ, Lê Chiến Th, Hoàng Văn K, Bùi Văn V, Trần Văn Hào, Trần C và Nguyễn Minh T với tổng số tiền bồi thường là: 33.300.000đồng. Sau khi nhận đủ tiền, 09 bị hại đã có đơn xin bãi nại, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền bồi thường cho các bị hại, bà Nguyễn Thị Th đại diện cho bị cáo NGUYỄN HỒNG T bồi thường, tại phiên tòa bà Th không yêu cầu bị cáo T trả lại nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

#### ***Về các vấn đề khác:***

Đối với Lê Vũ H, Trần Hồng H không biết được tài sản do bị cáo NGUYỄN HỒNG T bán và gửi sửa chữa là tài sản phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm, đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Ngoài tài sản là điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính bảng, tiền mặt 2.000.000đ như kết luận điều tra nêu trên, các bị hại trong vụ này còn khai bị mất tiền mặt và giấy tờ tùy thân nhưng kết quả điều tra, không có căn cứ để kết luận NGUYỄN HỒNG T đã trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xem xét xử lý đối với bị cáo NGUYỄN HỒNG T. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

*Ý kiến bào chữa, tranh luận của các bị cáo:* Các bị cáo không bào chữa và tranh luận gì về điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn.

#### ***Lời nói sau cùng của các bị cáo:***

Đối với bị cáo T: Bị cáo T xin lỗi các bị hại và bị cáo H; mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để sớm đoàn tụ gia đình, tu chí làm ăn chăm lo cho vợ, con.

Đối với bị cáo H: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án



treo hoặc cải tạo không giam giữ để bị cáo được ở bên ngoài làm ăn nuôi con nhỏ, vì vợ bị cáo không có việc làm, chỉ nội trợ, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

#### **[1] Về tố tụng:**

**[1.1]** Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thu thập và người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

**[1.2]** Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về nội dung:**

**[2.1]** Tại phiên tòa, bị cáo NGUYỄN HỒNG T và NGUYỄN PHÚ H khai nhận hành vi phạm tội như phần tóm tắt nội dung vụ án ở phần trên là có cơ sở.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/11/2021, bị cáo NGUYỄN HỒNG T đã đột nhập vào các phòng 202, 204, 205 và 206 tại Khu Villa thuộc Công ty TNHH MTV Công nghiệp Tở thôn Tân Hy 2, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi lén lút trộm cắp tài sản gồm: 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy note 10, 01 (một) điện thoại Redmi Note 10 Pro, 01 (một) máy tính bảng Ipad Gen 6, 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus, 01 (một) điện thoại Vsmart Joy3, 01 (một) điện thoại OPPO A5, 01 (một) điện thoại BlackView, 01 (một) điện thoại Iphone 7, 01 (một) điện thoại Samsung A7 (2018), 01 (một) máy tính hiệu Lenovo màu đen, 01 (một) điện thoại Samsung Note 10 Lite, 01 chuột máy tính hiệu DELL, 01 cục sạc máy tính hiệu LENOVO và tiền mặt 2.000.000đồng (*hai triệu đồng*); Tổng giá trị tài sản và tiền mặt bị cáo T chiếm đoạt là: 48.810.000đồng (*bốn mươi tám triệu, tám trăm mười ngàn đồng*).

Vào ngày 29 và 30/11/2021, bị cáo NGUYỄN PHÚ H đã 03 lần thực hiện hành vi nhận bẻ khóa bảo vệ của 07 điện thoại di động do bị cáo T trộm cắp như trên, gồm: Samsung Galaxy note 10, Redmi Note 10 Pro, Iphone 7 Plus, OPPO A5, Iphone 7, Samsung A7, Samsung Note 10 Lite, trong đó; bẻ khóa bảo vệ thành công 05 (năm) điện thoại di động, còn 02 (hai) điện thoại di động bẻ khóa bảo vệ không thành công. Khi bị cáo T giao 07 (bảy) chiếc điện thoại di động cho bị cáo H nhận bẻ khóa bảo vệ thì bị cáo H đều nhìn thấy hình ảnh trên giao diện màn

hình điện thoại có hình đại diện của chủ sở hữu máy điện thoại không phải là hình ảnh của bị cáo T và nhận thức được 07 (bảy) chiếc điện thoại nêu trên do bị cáo T phạm tội mà có nhưng bị cáo H vẫn nhận thực hiện việc bẻ khóa và 02 lần có hành vi mua lại 03 (ba) chiếc điện thoại gồm: Lần thứ nhất vào ngày 29/11/2021 mua điện thoại di động hiệu Redmi Note 10 Pro với số tiền 3.500.000 đồng và lần thứ hai vào ngày 30/11/2021 mua điện thoại di động hiệu OPPO A5 và Samsung A7, với tổng số tiền là: 3.700.000 đồng; tổng cộng 02 lần mua 03 điện thoại nêu trên là: 7.200.000 đồng. bị cáo H mua các điện thoại do bị cáo T bán nhằm mục đích bán lại cho khách hàng để hưởng chênh lệch giá, các điện thoại bẻ khóa không được hoặc mua lại thì bị cáo H không lấy tiền công bẻ khóa.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo thu thập trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác cũng như các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo NGUYỄN HỒNG T đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo NGUYỄN PHÚ H đủ yếu tố cấu thành tội **“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”** theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố bị cáo NGUYỄN HỒNG T và bị cáo NGUYỄN PHÚ H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

## **[2.2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:**

Hành vi của bị cáo NGUYỄN HỒNG T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo T là người có đủ năng lực nhận thức, điều khiển hành vi nhưng xem thường pháp luật, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của các bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa bàn xã Bình Đông nói riêng và huyện Bình Sơn nói chung; bị cáo đã 02 lần bị xử phạt tù về tội chiếm đoạt tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo không làm ăn lương thiện để chăm lo cho gia đình mà tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

Hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo NGUYỄN HỒNG T phạm tội mà có của NGUYỄN PHÚ H là nguy hiểm cho xã hội, chính hành vi này đã tạo điều kiện cho bị cáo T nhanh chóng tẩu tán, tiêu thụ tài sản phạm tội mà có. Hành vi của NGUYỄN PHÚ H không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn góp phần gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

## **[2.3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:**

### **[2.3.1] Đối với bị cáo NGUYỄN HỒNG T:**

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về nhân thân: Ngày 11/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 07 (Bảy) năm về tội “*Cướp tài sản*” theo Bản án 23/2011/HSST; Ngày 30/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án 15/2011/HSST; Tổng hợp hình phạt của 02 Bản án là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Ngày 16/8/2011 và ngày 20/4/2012 bị cáo chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm của hai bản án nói trên. Ngày 12/02/2018, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Th bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho các bị hại và được tất cả các bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

#### **[2.3.2] Đối với bị cáo NGUYỄN PHÚ H:**

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo NGUYỄN PHÚ H trong hai ngày 29 và ngày 30/11/2021 đã 02 lần tiêu thụ tài sản do bị cáo T phạm tội mà có cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính); có ông ngoại là Nguyễn Á được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, cậu ruột là Nguyễn Hữu Ph được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**[2.4] Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo T không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

bị cáo H có công việc và thu nhập ổn định nên cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền ở mức đầu khung phạt tiền đối với bị cáo.

#### **[2.5.] Về trách nhiệm dân sự:**

**[2.5.1]** Các bị hại Trần Huy H, Vũ Văn Á, Lê Chiến Th, Hoàng Văn K, Bùi Văn V, Trần Văn H, Trần C và Nguyễn Minh T đã nhận lại tài sản đã thu hồi lại được và đã được bà Nguyễn Thị Th là mẹ ruột của T bồi thường thiệt hại các tài sản không thu hồi lại được, với tổng số tiền 33.300.000đồng. Sau khi nhận tiền và tài sản, tất cả các bị hại đã có đơn xin bãi nại và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

**[2.5.2]** Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường cho các bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải

quyết.

**[2.6] Về xử lý vật chứng:**

**[2.6.1]** Đối với 01 áo sơ mi nam ngắn tay màu xám và 01 quần Jean nam màu xanh; bộ quần, áo này bị cáo T xác định là trang phục của bị cáo mặc khi trộm cắp tài sản vào ngày 29/11/2021 tại khu Villa thuộc Công ty TNHH MTV Công nghiệp T, Hội đồng xét xử xác định không phải là công cụ phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo T không yêu cầu nhận lại bộ quần, áo nêu trên nên cần tịch thu tiêu hủy.

**[2.6.2]** Đối với các tài sản đã thu hồi lại được, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã trả lại cho các bị hại. Các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu, khiếu nại gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 5 do bị cáo T sử dụng là thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Th (là mẹ ruột bị cáo T), Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã trả lại cho bà Th là có cơ sở, đúng pháp luật nên không đặt ra giải quyết.

**[2.6.3]** Đối với bị cáo NGUYỄN PHÚ H bán lại 03 điện thoại di động mà bị cáo NGUYỄN HỒNG T bán cho bị cáo H, thu lợi bất chính được 150.000đồng nên cần tịch thu ngân sách nhà nước số tiền này. Ngày 01/6/2022, bị cáo H đã tự nguyện giao nộp số tiền 150.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn theo Biên lai thu tiền số 000573 nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

**[2.6.4]** Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76C1 – 72385 do bị cáo NGUYỄN HỒNG T sử dụng đi lại khi thực hiện hành vi phạm tội, đây là tài sản của em Chị Huỳnh Thị N (em dâu của bị cáo). Khi bị cáo T mượn xe để sử dụng thì chị N không biết việc bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ chiếc xe là có căn cứ nên không đặt ra giải quyết.

**[2.7] Về những vấn đề có liên quan khác:**

**[2.7.1]** Đối với Lê Vũ H, Trần Hồng H không biết điện thoại do bị cáo T bán, gửi sửa chữa là tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với những người này là đúng pháp luật.

**[2.7.2]** Ngoài các tài sản là điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính bảng, tiền mặt 2.000.000đồng mà bị cáo T chiếm đoạt như xác định ở phần trên, các bị hại còn khai bị mất tiền mặt, giấy tờ tùy thân nhưng kết quả điều tra trong vụ án này không đủ căn cứ kết luận bị cáo NGUYỄN HỒNG T đã trộm cắp các tài sản này, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

**[3] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn:** Về áp dụng pháp luật; tội danh; mức hình phạt; hình phạt bổ sung đối với bị cáo T; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp

nhận. Riêng đối với hình phạt bổ sung đối với bị cáo H đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn đề nghị không áp dụng là chưa phù hợp với nhận định như trên của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[4] *Xét ý kiến tranh luận của các bị cáo:* Các bị cáo không có tranh luận gì nên không xét.

[5] *Xét lời nói sau cùng của các bị cáo:*

Đối với bị cáo T: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương xứng với các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng.

Đối với bị cáo H: Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ, vì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo và không thuộc trường hợp áp dụng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo NGUYỄN HỒNG T và NGUYỄN PHÚ H, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**1. Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo NGUYỄN HỒNG T phạm tội: ***“Trộm cắp tài sản”***.

Xử phạt: NGUYỄN HỒNG T **30 (ba mươi) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/12/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo NGUYỄN HỒNG T.

**2. Căn cứ:** Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo NGUYỄN PHÚ H phạm tội: ***“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”***.

Xử phạt: NGUYỄN PHÚ H **07 (bảy) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/01/2022 đến ngày 17/02/2022.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt tiền đối với bị cáo NGUYỄN PHÚ H với số tiền 5.000.000đồng (*năm triệu đồng*) thu ngân sách nhà nước.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu nên đặt ra không giải quyết.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

**3.1.** Tuyên tịch thu tiêu hủy một bộ quần, áo của bị cáo NGUYỄN HỒNG T có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

**3.2.** Tuyên sung ngân sách nhà nước số tiền bị cáo NGUYỄN PHÚ H thu lợi bất chính 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) mà bị cáo H đã tự nguyện giao nộp theo Biên lai thu tiền số 0000573 ngày 01/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên buộc bị cáo NGUYỄN HỒNG T và NGUYỄN PHÚ H, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 02/6/2022).

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ nơi cư trú.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án (ngày 02/6/2022).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an; VKSND; THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã B, xã B1  
(Thay thông báo);
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Quang Toại**

